TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2025/DS-ST
Ngày 23-5-2025
V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Bích Khiếm

Các Hội Thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Châu

Ông Dư Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Chí Thức là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 332/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng góp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2025/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hồ Anh D, sinh năm 1954. Địa chỉ: Số 24, đường số 1, Khu dân cư THĐ, Phường H, thành phố S, tỉnh S (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Hồ Anh D: Luật sư Võ Hoàng A (có mặt) và luật sư Nguyễn Văn T (vắng mặt) – Văn phòng luật sư Võ Hoàng Anh – Đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: 986 đường VVK, khóm B, phường M, thành phố S, tỉnh S.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Hồ Cẩm T, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 222 đường 30/4, khóm H, phường B, thành phố S, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/6/2024, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn ông Hồ Anh D trình bày:

Nguyên ông D và bà Nguyễn Hồ Cẩm T có quan hệ là dòng họ trong gia đình. Bà Nguyễn Hồ Cẩm T là chủ hụi và ông D là hụi viên và ông D đã có tham

gia chơi hụi do bà Nguyễn Hồ Cẩm T làm chủ hụi, bao gồm 04 dây cụ thể như sau:

Dây hụi thứ 1: Hụi tháng 10.000.000 đồng, do tin tưởng nên không hỏi có bao nhiêu người chơi và chủ hụi cũng không đưa danh sách người chơi nên không biết, mở vào ngày 12 âm lịch hàng tháng, bắt đầu đóng từ ngày 29/07/2023, mỗi chân hụi là 10.000.000 đồng/tháng. Ông D tham gia 04 chân và đã đóng 05 kỳ hụi sống. Tổng số tiền ông D đóng cho bà Nguyễn Hồ Cẩm T là 156.000.000 đồng.

Trong đó cùng ngày 29/07/2023 bà Nguyễn Hồ Cẩm T có nói với ông D có người muốn bán chân hụi nhưng ông D không biết rõ là ai chỉ vì tin tưởng bà Nguyễn Hồ Cẩm T nên đồng ý mua phần hụi đó. Ông D chồng thêm 5 chân hụi mỗi chân 8.000.000 đồng ra lời 2.000.000 đồng và đã đóng 14 kỳ hụi sống tổng cộng là 112.000.000 đồng trừ đi tiền đầu thảo (cỏ) là 5.000.000 đồng còn 107.000.000 đồng cộng thêm 01 phần của ông D (vì dây hụi này là 15 hụi viên khi bán ra cho ông D thì phải trừ của ông D ra nên khi bán xong thì cộng vào để đóng tiếp theo) là 8.000.000 là 115.000.000 đồng nhân cho 5 chân hụi. Tổng cộng chồng 5 chân hụi là 575.000.000 đồng. Vậy tổng cộng số tiền ông D đóng cho bà Nguyễn Hồ Cẩm T ở dây hụi thứ nhất và chồng 5 chân hụi là 731.000.000 đồng.

Dây hụi thứ 2: Hụi tháng 5.000.000 đồng, do tin tưởng nên không hỏi có bao nhiêu người chơi và chủ hụi cũng không đưa danh sách người chơi nên không biết, mở vào ngày 28 âm lịch hàng tháng. Ông D tham gia 05 chân hụi, bắt đầu đóng từ ngày 19/03/2023 và đã đóng được 09 kỳ hụi sống. Tổng số tiền ông D đóng cho bà Nguyễn Hồ Cẩm T là 197.500.000 đồng.

Vào ngày 19/03/2023 vẫn là bà Nguyễn Hồ Cẩm T giới thiệu cho ông D 15 chân hụi người ta bán lại. Ông D cũng đồng ý chồng 15 chân hụi đó. Mỗi chân là 3.900.000 đồng ra lời 1.100.000 đồng, đã đóng được 11 kỳ hụi sống là 42.900.000 đồng trừ đi đầu thảo 2.500.000 đồng là còn 40.400.000 đồng cộng tiếp tục cho 3.900.000 đồng (vì dây hụi này là 12 hụi viên khi bán ra cho ông D thì ông D phải trừ của ông D ra nên khi bán xong thì cộng phần ông D vào để đóng tiếp theo) là 44.300.000 đồng. Vì ông D chồng 15 chân hụi nên tổng cộng là 664.500.000 đồng nhưng cùng ngày đó ông D yêu cầu hốt 2 chân hụi 88.600.000 đồng nên chỉ còn 13 chân hụi là 575.900.000 đồng.

Như vậy, tổng cộng ở dây hụi thứ hai và tiền chồng 15 chân hụi ông D đóng cho bà Nguyễn Hồ Cẩm T là 773.400.000 đồng.

Dây hụi thứ 3: Hụi tháng 1.000.000 đồng, do tin tưởng nên không hỏi có bao nhiêu người chơi và chủ hụi cũng không đưa danh sách người chơi nên không biết, Mở ngày 18 âm lịch hàng tháng. Ông D tham gia 20 chân hụi, bắt đầu - từ ngày 08/02/2023 và đã đóng được 09 kỳ hụi sống và hốt 01 kỳ hụi 20.000.000 đồng vào ngày 01/12/2023. Tổng số tiền ông D đóng cho bà Nguyễn Hồ Cẩm T là 124.800.000 đồng.

Dây hụi thứ 4: Hụi nửa tháng 5.000.000 đồng, do tin tưởng nên không hỏi có bao nhiêu người chơi và chủ hụi cũng không đưa danh sách người chơi nên không biết, đóng vào ngày 01 và 15 âm lịch mỗi tháng. Ông D tham gia 02 chân hụi, bắt đầu đóng từ ngày 18/06/2023 và đã đóng được 12 kỳ hụi sống. Tổng số tiền ông D đóng cho bà Nguyễn Hồ Cẩm T là 84.400.000 đồng.

Dây hụi thứ 5: Hụi tháng 20.000.000 đồng, do tin tưởng nên không hỏi có bao nhiêu người chơi và chủ hụi cũng không đưa danh sách người chơi nên không biết, mở ngày 19 âm lịch hàng tháng. Ông D tham gia 01 chân và bắt đầu đóng từ ngày 08/05/2023 (19/03/2023 âm lịch) và đã đóng được 8 kỳ hụi sống. Tổng số tiến ông D đóng cho bà Nguyễn Hồ Cẩm T là 121.700.000 đồng.

Cùng ngày 08/05/2023 (19/03/2023 âm lịch) bà Nguyễn Hồ Cẩm T bán lại cho ông D 01 chân hụi của người khác. Ông D cũng không biết là ai bán và ông D đã đồng ý chồng 01 chân hụi trên với số tiến 238.000.000 đồng (một chân hụi làm 15.500.000 đồng ra lời 4.500.000 đồng, đóng được 15 kỳ hụi sống tổng là 232.500.000 đồng trừ đi tiền đầu thảo là 10.000.000 đồng là còn 222.500.000 đồng cộng thêm cho 01 chân hụi của ông D là 15.500.000 đồng vì ban đầu là 16 người chơi khi bán cho ông D thì ban đầu phải trừ ông D ra khi bán xong thì cộng ông D vào). Như vậy, ở dây hụi thứ 5 và tiền ông D chồng 01 chân hụi tổng cộng là 359.700.000 đồng.

Dây hụi thứ 6: Hụi tháng 2.000.000 dồng, do tin tưởng nên không hỏi có bao nhiêu người chơi và chủ hụi cũng không đưa danh sách người chơi nên không biết, mở ngày 25 âm lịch hàng tháng. Ông D tham gia 01 chân và bắt dầu đóng từ ngày 16/03/2023 (25/02/2023 âm lịch). Ông D đóng được 09 kỳ hụi sống. Tổng cộng số tiền ông D đã đóng là 72.700.000 đồng.

Dây hụi thứ 7: Hụi tháng 3.000.000 đồng, không biết bao nhiêu hụi viên, mở ngày 28 âm lịch hàng tháng. Ông D tham gia 5 chân và bắt đầu đóng từ ngày 19/03/2023 (28/02/2023 âm lịch). Ông D đã đóng được 09 kỳ hụi sống. Tổng cộng số tiền ông D đã đóng là 109.000.000 đồng.

Dây hụi thứ 8: Hụi ngày 10.000.000 đồng/10 ngày, do tin tưởng nên không hỏi có bao nhiêu người chơi và chủ hụi cũng không đưa danh sách người chơi nên không biết, mở vào các ngày 10 - 20 - 30 âm lịch hàng tháng. Ông D tham gia 01 chân và bắt đầu đóng từ ngày 10/8/2023. Ông D đóng được 12 kỳ hụi sống. Tổng cộng số tiền ông D đã đóng là 105.500.000 đồng.

Như vậy, tổng cộng ông D đã đóng hụi cho bà Nguyễn Hồ Cẩm T là 2.378.500.000 đồng.

Tuy nhiên, vào khoảng tháng 12/2023 bà Nguyễn Hồ Cẩm T nói không còn còn khả năng chi trả và không hẹn khi nào sẽ thanh toán. Ông D có liên hệ với bà Nguyễn Hồ Cẩm T để thỏa thuận việc trả nợ nhưng bà Nguyễn Hồ Cẩm T không thiện chí.

Tại phiên tòa ông Hồ Anh D rút lại một phần yêu cầu khởi kiện:

Phần mua chân hụi cùng ngày 29/7/2023 do bà Nguyễn Hồ Cẩm T bán cho ông D, tổng cộng chồng 05 chân hụi là 575.000.000 đồng.

Phần mua chân hụi cùng ngày 19/3/2023 do bà Nguyễn Hồ Cẩm T bán cho ông D, tổng cộng chồng 13 chân hụi là 575.900.000 đồng.

Dây hụi nửa tháng 5.000.000 đồng khui ngày 18/6/2023, đã đóng được 12 kỳ sống tổng cộng số tiền 84.400.000 đồng.

Phần mua chân hụi cùng ngày 08/5/2023 do bà Nguyễn Hồ Cẩm T bán cho ông D, tổng cộng chồng 01 chân hụi là 238.000.000 đồng.

Dây hụi ngày 10.000.000 đồng/10 ngày khui một lần vào ngày 10/8/2023, đã đóng được 12 kỳ sống với tổng số tiền 105.500.000 đồng.

Dây hụi tháng 1.000.000 đồng khui ngày 08/02/2023, đã đóng được 09 kỳ sống và hốt 01 kỳ hụi 20.000.000 đồng vào ngày 01/12/2023 tổng số tiền đã đóng cho bà T là 124.800.000 đồng.

Tại phiên tòa ông Hồ Anh D yêu cầu Tòa án giải quyết:

Dây hụi tháng 10.000.000 đồng khui ngày 12/6/2023 âm lịch (ngày 29/7/2023 dương lịch), ông D tham gia 05 chân, đóng được 05 kỳ, tổng số tiền 195.000.000 đồng.

Dây hụi 5.000.000 đồng khui ngày 28/02/2023 âm lịch (ngày 19/3/2023 dương lịch), ông D tham gia 05 chân, đóng được 09 kỳ, tổng số tiền 197.500.000 đồng.

Dây hụi 20.000.000 đồng khui ngày 19/3/2023 âm lịch (ngày 08/5/2023 dương lịch), ông D tham gia 01 chân, đóng được 08 kỳ, tổng số tiền 121.700.000 đồng.

Dây hụi tháng 2.000.000 đồng khui ngày 25/02/2023 âm lịch (ngày 16/3/2023 dương lịch), ông D tham gia 05 chân, đóng được 09 kỳ, tổng số tiền 72.700.000 đồng.

Dây hụi tháng 3.000.000 đồng khui ngày 28/02/2023 âm lịch (ngày 19/3/2023 dương lịch), ông D tham gia 05 chân, đóng được 09 kỳ, tổng số tiền 109.000.000 đồng.

Tổng số tiền yêu cầu bà Nguyễn Hồ Cẩm T trả là 695.900.000 đồng và tạm tính lãi suất chậm trả từ ngày 24 tháng 12 năm 2023 cho đến ngày xét xử ngày 23/5/2025 là (01 năm 04 tháng 29 ngày) theo lãi suất 0,83%/tháng là 97.998.958 đồng. Tổng cộng gốc và lãi: 793.898.958 đồng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Võ Hoàng Anh trình bày:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp Tại biên bản làm việc ngày 10/01/2024 bà T thừa nhận ông D có tham gia chơi hụi do bà T làm chủ, đến ngày 24/12/2023 thì bà T tuyên bố ngừng việc chơi hụi. Tuy nhiên, trong

biên bản làm việc ngày 10/01/2024 bà T trình bày là chú D nhưng các dây hụi chơi chỉ có ông D là cậu ruột của bà T đây cũng là cách xưng hô tại cơ quan điều tra. Tại phiên tòa nguyên đơn cũng đã rút lại các dây hụi không có trong biên bản làm việc ngày 10/01/2024 khi không có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ Anh D,

- Bị đơn bà Nguyễn Hồ Cẩm T từ khi tòa án thụ lý vụ án đến nay đều vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến gì.

- Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tống đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 68; 70; 71; 72; 86 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua kết quả thẩm tra các chứng cứ, tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến trình bày của các đương sự, kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Hồ Cẩm T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn T.

[1.2] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ hụi và bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc trăng, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Tại phiên tòa nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu dây hụi tháng 10.000.000 đồng khui ngày 12/6/2023 âm lịch (ngày 29/7/2023

dương lịch), ông D tham gia 05 chân, đóng được 05 kỳ, tổng số tiền 195.000.000 đồng. Dây hụi 5.000.000 đồng khui ngày 28/02/2023 âm lịch (ngày 19/3/2023 dương lịch), ông D tham gia 05 chân, đóng được 09 kỳ, tổng số tiền 197.500.000 đồng. Dây hụi 20.000.000 đồng khui ngày 19/3/2023 âm lịch (ngày 08/5/2023 dương lịch), ông D tham gia 01 chân, đóng được 08 kỳ, tổng số tiền 121.700.000 đồng. Dây hụi tháng 2.000.000 đồng khi ngày 25/02/2023 âm lịch (ngày 16/3/2023 dương lịch), ông D tham gia 05 chân, đóng được 09 kỳ, tổng số tiền 72.700.000 đồng. Dây hụi tháng 3.000.000 đồng khui ngày 28/02/2023 âm lịch (ngày 19/3/2023 dương lịch), ông D tham gia 05 chân, đóng được 09 kỳ, tổng số tiền 109.000.000 đồng. Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu.

[2] Về nội dung:

[2.1] Theo các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh và tài liệu do nguyên đơn cung cấp, căn cứ Khoản 2 Điều 92; Khoản 1 Điều 95 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử công nhận trên thực tế giữa ông Hồ Anh D và bà Nguyễn Hồ Cẩm T có giao kết hợp đồng góp hụi dây hụi tháng 10.000.000 đồng khui ngày 12/6/2023 âm lịch (ngày 29/7/2023 dương lịch), ông D tham gia 05 chân, đóng được 05 kỳ, tổng số tiền 195.000.000 đồng. Dây hụi 5.000.000 đồng khui ngày 28/02/2023 âm lịch (ngày 19/3/2023 dương lịch), ông D tham gia 05 chân, đóng được 09 kỳ, tổng số tiền 197.500.000 đồng. Dây hụi 20.000.000 đồng khui ngày 19/3/2023 âm lịch (ngày 08/5/2023 dương lịch), ông D tham gia 01, đóng được 08 kỳ, tổng số tiền 121.700.000 đồng. Dây hụi tháng 2.000.000 đồng khi ngày 25/02/2023 âm lịch (ngày 16/3/2023 dương lịch), ông D tham gia 05 chân, đóng được 09 kỳ, tổng số tiền 72.700.000 đồng. Dây hụi tháng 3.000.000 đồng khui ngày 28/02/2023 âm lịch (ngày 19/3/2023 dương lịch), ông D tham gia 05 chân, đóng được 09 kỳ, tổng số tiền 109.000.000 đồng. Xét thấy, ông D đã thực hiện đúng nghĩa vụ của hụi viên là đóng đầy đủ tiền hụi vào các kỳ khui hụi, thể hiện qua biên bản làm việc ngày 10/01/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng, bà T thừa nhận ông D có tham gia chơi hụi do bà T làm chủ, đến ngày 24/12/2023 bà T thông báo ngừng việc chơi hụi. Vì vậy, ông D yêu cầu bà T có nghĩa vụ thanh toán cho ông D số tiền hụi của các dây hụi với tổng số tiền 695.900.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: Hội đồng xét xử nhận thấy, ông D yêu cầu tính lãi từ ngày 24/12/2023 là ngày bà T thừa nhận ngừng việc chơi hụi đến ngày xét xử sơ thẩm 23/5/2025 là 01 năm 04 tháng 29 ngày. Về mức lãi suất nguyên đơn yêu cầu 10%/năm là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015. Cụ thể: 695.900.000 đồng x 10%/năm x 01 năm 04 tháng 29 ngày = 97.998.958 đồng. Do đó, yêu cầu tính lãi suất của nguyên đơn là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Như vậy tổng cộng số tiền vốn và lãi mà bà T có nghĩa vụ thanh toán cho ông D là 793.898.958 đồng.

[3] Như đã phân tích nêu trên lời đề nghị của Kiểm sát viên, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn về nội dung là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí. Bị đơn phải chịu án phí trên phần có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn. Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 92, Điều 95, Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 2 Điều 244; Khoản 1 Điều 147, Khoản 1 Điều 273, Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 471, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 18, Điều 23 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu phường; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ Anh D.

2. Buộc bị đơn bà Nguyễn Hồ Cẩm T có trách nhiệm trả cho ông Hồ Anh D tiền nợ hụi vốn 695.900.000 đồng + lãi 97.998.958 đồng = 793.898.958 đồng.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu đối với phần mua chân hụi cùng ngày 29/7/2023 do bà Nguyễn Hồ Cẩm T bán cho ông D, tổng cộng chồng 05 chân hụi là 575.000.000 đồng. Phần mua chân hụi cùng ngày 19/3/2023 do bà Nguyễn Hồ Cẩm T bán cho ông D, tổng cộng chồng 13 chân hụi là 575.900.000 đồng. Dây hụi nửa tháng 5.000.000 đồng khui ngày 18/6/2023, đã đóng được 12 kỳ sống tổng cộng số tiền 84.400.000 đồng. Phần mua chân hụi cùng ngày 08/5/2023 do bà Nguyễn Hồ Cẩm T bán cho ông D, tổng cộng chồng 01 chân hụi là 238.000.000 đồng. Dây hụi ngày 10.000.000 đồng/10 ngày khui một lần vào ngày 10/8/2023, đã đóng được 12 kỳ sống với tổng số tiền 105.500.000 đồng. Dây hụi tháng 1.000.000 đồng khui ngày 08/02/2023, đã đóng được 09 kỳ sống và hốt 01

kỳ hụi 20.000.000 đồng vào ngày 01/12/2023 tổng số tiền đã đóng cho bà T là 124.800.000 đồng.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Hồ Anh D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn bà Nguyễn Hồ Cẩm T phải chịu án phí sơ thẩm số tiền 35.755.958 đồng.

5. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ông Hồ Anh D có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà Nguyễn Hồ Cẩm T phải trả lãi cho ông Hồ Anh D theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thi hành án.

6. Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Lý Bích Khiếm